

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2024/HSST

Ngày: 13 tháng 8 năm 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phạm Khắc Tường**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoàng Minh Trinh**

2. Ông **Phạm Xoa**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh Đào** - Cán bộ
Toà án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham
gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Tường Vy** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2024, tại Tòa án nhân dân quận Hải Châu – đường L,
quận H, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 76/2024/HSST
ngày 19.6.2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn P** (*tên gọi khác: không*) - sinh ngày 07 tháng 5 năm
1986 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi ĐKKHKT: P102, dãy A khu tập thể Đ, phường
P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chỗ ở: C P, phường H, quận H, thành phố
Đà Nẵng. Số CCCD: 046086002279 cấp ngày 04 tháng 10 năm 2022; Nơi cấp:
Cục C về TTXH. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ
học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông. Con ông: Nguyễn Văn Đ (sinh
năm 1957, sống) và bà Trương Thị H (sinh năm 1964, sống). Bị cáo là con duy
nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Quyết định số 1914 ngày 12.12.2005 của Công an tỉnh T xử phạt
VPHC Nguyễn Văn P về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”.

Bị can bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn
xuất cảnh từ ngày 23.4.2024, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại: Ban trụ trì chùa P1.**

Địa chỉ: E Ông Í, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Trần Quý D** – Pháp danh: Thích Tịnh
Hòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn P nảy sinh ý định trộm cắp tiền trong các thùng công đức ở sân và chánh điện chùa P1 thuộc Giáo hội P2, địa chỉ E Ông Í, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng. P sử dụng cách thức: Dùng 01 đoạn dây thép dài khoảng 1,5 mét, 01 đầu quấn băng keo hai mặt, đưa vào khe hở của thùng công đức để lấy tiền ra ngoài. Từ ngày 12.02.2024 đến 01.3.2024, P đã 06 lần trộm cắp tiền tại chùa P1, cụ thể như sau:

Lần 01: Ngày 12.02.2024, P trộm cắp được 9.000.000 đồng.

Lần 02: Ngày 14.02.2024, P trộm cắp được 5.000.000 đồng.

Lần 03: Ngày 18.02.2024, P trộm cắp được 4.000.000 đồng.

Lần 04: Ngày 22.02.2024, P trộm cắp được 3.000.000 đồng.

Lần 05: Ngày 26.02.2024, P trộm cắp được 2.500.000 đồng.

Lần 06: Ngày 01.3.2024, khi P đang thực hiện hành vi trộm cắp tiền trong thùng công đức tại chánh điện tầng 2 của chùa thì bị bắt quả tang.

Tổng số tiền P đã trộm cắp là 24.739.000 đồng, P đã tiêu xài cá nhân và chơi bầu cua thua hết.

** Tang vật thu giữ:*

- Ông Trần Quý D nộp: 10 đoạn video ghi lại sự việc Nguyễn Văn P thực hiện hành vi trộm cắp tiền tại chùa P1 vào các ngày: 18, 22, 26.02.2024, 01.3.2024.

- Nguyễn Văn P giao nộp:

+ 01 túi ni lông màu đen, bên trong chứa số tiền 1.239.000 đồng; 01 đoạn dây thép dài 1,5 mét; 01 cuộn băng keo 2 mặt màu trắng.

+ 01 thẻ Ngân hàng MB, màu vàng cam, số seri: OH22U81; 01 thẻ Ngân hàng Đ, màu xanh, số seri: 9704061933168298; 01 thẻ Ngân hàng T1, màu tím, số seri: 4665843702986952.

+ 01 áo da màu đen; 01 áo pull màu xanh đen; 01 quần jean màu đen; 01 đôi giày màu đen.

+ 24.000.000 đồng - Nguyễn Văn P tự nguyện nộp để bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 76/CT-VKSHC ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*".

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Từ ngày 12.02.2024 đến ngày 01.3.2024, tại chùa P1, địa chỉ E Ông Í, phường N, quận H, thành phố Đà Nẵng, Nguyễn Văn P đã 06 lần thực hiện hành vi trộm cắp tiền trong thùng công đức của chùa P1, gồm: Lần 01: 9.000.000 đồng; lần 02: 5.000.000 đồng, lần 03: 4.000.000 đồng, lần 04: 3.000.000 đồng, lần 05: 2.500.000 đồng, lần 6: Khi đang trộm được 1.239.000 đồng thì bị bắt quả tang. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 24.739.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Như vậy, cáo trạng số 76/CT-VKSHC ngày 17 tháng 6 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện thấy rằng hành vi này không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó cần xử lý nghiêm đối với hành vi phạm tội này của bị cáo.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân không tốt, đã từng bị Công an tỉnh T xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng vẫn tiếp tục phạm tội.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội 02 lần trở lên, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả do mình gây ra. Người bị hại có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy có cơ sở chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng các vật chứng thu giữ trong vụ án như nêu trên đã được Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng đúng với quy định tại khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với 01 túi nilong màu đen; 01 đoạn dây thép dài 1,5m; 01 cuộn băng keo 02 mặt màu trắng là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự để tịch thu tiêu hủy.

Đối với 10 đoạn video ghi lại sự việc Nguyễn Văn P thực hiện hành vi trộm cắp tiền tại chùa P1 vào các ngày: 18, 22, 26.02.2024, 01.3.2024 cần được lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án.

Riêng đối với 01 áo da màu đen; 01 áo pull màu xanh đen; 01 quần jean màu đen và 01 đôi giày màu đen, đây là tài sản của bị cáo Nguyễn Văn P không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Lưu giữ kèm theo hồ sơ vụ án 10 đoạn video ghi lại sự việc Nguyễn Văn P thực hiện hành vi trộm cắp tiền tại chùa P1 vào các ngày: 18, 22, 26.02.2024, 01.3.2024.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilong màu đen; 01 đoạn dây thép dài 1,5m; 01 cuộn băng keo 02 mặt màu trắng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn P 01 áo da màu đen; 01 áo pull màu xanh đen; 01 quần jean màu đen và 01 đôi giày màu đen.

Các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10 tháng 7 năm 2024.

3. Về án phí:

Áp dụng điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu là 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Xoa Hoàng Minh Trinh

Phạm Khắc Tường

Nơi nhận:

- Tòa án TP Đà Nẵng.
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND quận Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- PHSNV CA quận Hải Châu;
- Chi cục THA quận Hải Châu;
- UBND phường Phú Nhuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Khắc Tường

